

Số: /BTNMT-PC

V/v tham luận tại Hội nghị chuyên đề về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp

*Hà Nội, ngày      tháng      năm 2022*

Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Thực hiện Công văn số 4673/VPCP-KSTT ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ về việc chuẩn bị tham luận tại Hội nghị chuyên đề về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp, Bộ Tài nguyên và Môi trường báo cáo tham luận về nâng cao hiệu quả thực thi thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường gửi kèm theo Công văn này.

Bộ Tài nguyên và Môi trường kính gửi Văn phòng Chính phủ tổng hợp, báo cáo./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Lưu VT, PC. PTH.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**

**Trần Quý Kiên**

**BÁO CÁO**

**Tham luận về nâng cao hiệu quả thực thi thủ tục hành chính  
trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường**  
(Kèm theo Công văn số            /BTNMT-PC ngày        tháng        năm 2022)

---

**I. VỀ THỰC THI PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA  
QUY ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ PHÂN  
CẤP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)**

1. Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025, Bộ Tài nguyên và Môi trường (BTNMT) đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 16/6/2022 phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của BTNMT. Theo đó:

- Số lượng TTHC đề nghị bãi bỏ, đơn giản hóa là **153/178** TTHC được rà soát (đạt 85%).

- Chi phí tuân thủ dự kiến tiết kiệm được khi thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC là: 131.622.701.000 đồng, chiếm tỷ lệ 21,9% trên tổng chi phí tuân thủ quy định TTHC.

- Tổng số văn bản có quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh được kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ là 16 văn bản.

Hiện nay, BTNMT đang thực hiện xây dựng dự thảo Nghị định và dự thảo Thông tư liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo trình tự, thủ tục rút gọn trình Chính phủ trong tháng 9/2022 để triển khai thực thi Phương án cắt giảm nêu trên.

2. Thực hiện Đề án phân cấp giải quyết TTHC với mục tiêu phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC đạt 20% trên tổng số các TTHC thuộc phạm vi quản lý của ngành TNMT (từ trung ương đến địa phương), BTNMT đã xây dựng dự thảo Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá và đề xuất Phương án phân cấp trong giải quyết TTHC của BTNMT, theo đó, toàn ngành TNMT có 302 TTHC (gồm: 122 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của trung ương (Thủ tướng Chính phủ, BTNMT, các bộ liên quan) và 180 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương (cấp tỉnh và cấp huyện). Hiện nay, BTNMT đã tiếp thu ý kiến góp ý của các Bộ, Hội đồng tư vấn cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ để hoàn thiện dự thảo Phương án phân cấp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt.

3. Bên cạnh đó, BTNMT luôn quán triệt các đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động chính sách, TTHC trong dự án, dự thảo văn bản pháp luật; chỉ duy trì những TTHC thật cần thiết, hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ thấp nhất. Trong 06 tháng đầu năm 2022, Bộ đã tổ chức đánh giá

tác động chính sách đối với 01 dự thảo Luật, 03 dự thảo Nghị định. Thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC thông qua bộ phận tiếp nhận và giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với toàn bộ TTHC thuộc các lĩnh vực do Bộ quản lý theo nguyên tắc hướng dẫn một lần, đúng quy định, giúp cho việc giải quyết TTHC của tổ chức, cá nhân được nhanh chóng, kịp thời.

## **II. VỀ TRIỂN KHAI CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN**

1. BTNMT đã quan tâm, chú trọng đẩy mạnh xây dựng, triển khai, cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của ngành TNMT, cải cách, hiện đại hóa hành chính, phát triển Chính phủ điện tử, chuyển đổi số hướng tới Chính phủ số, tiết kiệm thời gian, giảm chi phí, tạo thuận lợi và nâng cao mức độ hài lòng cho người dân, doanh nghiệp, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, cung cấp DVCTT, gồm: (1) Ban hành đầy đủ, kịp thời các Kế hoạch triển khai thực hiện giải quyết TTHC; (2) Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản QPPL, quy trình nội bộ giải quyết TTHC, tạo môi trường pháp lý thúc đẩy thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và kết nối, tích hợp, cung cấp DVCTT lĩnh vực TNMT; (3) Quan tâm xây dựng hạ tầng, nền tảng công nghệ thông tin, CSDL tạo nền tảng triển khai cung cấp DVCTT, như: => triển khai, vận hành nền tảng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ (LGSP) với 6 triệu giao dịch trong 6 tháng đầu năm 2022, bảo đảm an toàn thông tin, kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP), bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân; => hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, hạ tầng số tại BTNMT quản lý tập trung, cung cấp tài nguyên lưu trữ, tính toán, xử lý chung, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ tăng hiệu quả; => vận hành các hệ thống thông tin, dịch vụ, ứng dụng Chính phủ điện tử phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, quản trị, làm việc của Bộ, ngành trên môi trường điện tử, trực tuyến kết nối, liên thông với các hệ thống thông tin của Chính phủ, với các CSDL quốc gia, các bộ, ngành; => quan tâm xây dựng, hoàn thiện các CSDL chuyên ngành TNMT...; (4) Bộ đã thiết lập, triển khai vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử liên thông với Cổng Dịch vụ công trên CSDL dùng chung và tích hợp chữ ký số từ năm 2016, hình thành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ, đáp ứng các tiêu chí, kết nối, liên thông, tích hợp với Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng thông tin một cửa quốc gia; kết nối với các CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, về bảo hiểm, về dân cư và Hệ thống thanh toán trực tuyến, Hệ thống thu thập, đánh giá việc sử dụng thông tin và DVCTT (Hệ thống EMC) của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến: (1) Tiếp tục vận hành, cung cấp 95 DVCTT mức độ 3, 4 trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của Bộ<sup>1</sup>, trong đó 72 DVC mức độ 4 (đủ điều kiện), đạt tỷ lệ > 75,8% (trong đó 02 DVC kết

<sup>1</sup> Số DVCTT cung cấp trên Cổng DVCTT của Bộ, Cổng DVCTT quốc gia giảm so với các kỳ báo cáo trước là do một số TTHC lĩnh vực Môi trường bị bãi bỏ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022

nối, vận hành theo Cơ chế một cửa quốc gia (tại địa chỉ <https://vnsw.gov.vn>); (2) Tích hợp, cung cấp 33 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ, tương ứng 48 DVCTT mức độ 3, 4 trong đó 19 DVCTT mức độ 4, đạt tỷ lệ > 39,6% lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; tiếp tục tích hợp thêm các DVCTT còn lại lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; (3) Triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030 tại Quyết định số 06/QĐ-TTg<sup>2</sup>: đã hoàn thành xây dựng, kết nối, tích hợp, công bố, cung cấp DVCTT mức độ 4 đối với TTHC được giao triển khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, kết nối với CSDLQG về dân cư và đang triển khai trên toàn quốc.

**3.** Bên cạnh đó, BTNMT luôn chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, xử lý, giải quyết TTHC; tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị và tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

#### **4. Một số tồn tại, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân**

- Các DVCTT trong lĩnh vực TNMT thực hiện mức độ 4 nói chung còn rất phức tạp khó khăn đối với người dân, doanh nghiệp. Yêu cầu về trải nghiệm người dùng, các tính năng thuận tiện, có tốc độ xử lý của các hệ thống giải quyết TTHC kết nối các cơ sở dữ liệu dùng chung còn hạn chế.

- Người dân một số địa phương ở vùng sâu, vùng xa, khu vực miền núi chưa có đầy đủ điều kiện (về nhận thức, trang thiết bị, khả năng thực hiện) dẫn đến hạn chế khi triển khai thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

- Việc quan tâm, bố trí kinh phí đầu tư, nâng cấp các thiết bị, hạ tầng, nhân lực về an toàn thông tin, bảo vệ an ninh mạng để đáp ứng yêu cầu cầu về bảo đảm an toàn thông tin trong thực hiện TTHC còn hạn chế.

### **III. GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC THI TTHC TRONG LĨNH VỰC TNMT**

**1.** Tập trung hoàn thành dự thảo Nghị định và dự thảo Thông tư liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo trình tự, thủ tục rút gọn trình Chính phủ trong tháng 9/2022; đồng thời tiếp tục rà soát rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực TNMT, nhất là trong giai đoạn xây dựng, hoàn thiện các dự án Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Luật Khoáng sản (sửa đổi); đẩy mạnh phân cấp TTHC ở cấp trung ương, địa phương (tỉnh, huyện, xã) theo hướng cấp nào sát cơ sở, gần nhân dân nhất thì giao cấp đó giải quyết TTHC.

**2.** Quán triệt, chỉ đạo thực hiện thường xuyên hoạt động rà soát văn bản QPPL nhằm phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp; thực hiện nghiêm

<sup>2</sup> Thủ tục “Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ)”.

chính việc đánh giá tác động chính sách, đánh giá tác động TTHC trong lập đề nghị, soạn thảo dự án, dự thảo văn bản QPPL, kiểm soát chặt chẽ các dự thảo văn bản QPPL có quy định TTHC, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh; ngăn chặn việc phát sinh những quy định không cần thiết, không hợp lý, không hợp pháp và gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, người dân.

**3.** Kiến nghị sửa đổi, bổ sung các TTHC hoặc bãi bỏ TTHC không phù hợp, thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BTNMT; chuẩn hóa tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC tạo môi trường cơ sở pháp lý thuận lợi, thúc đẩy thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, cung cấp DVCTT lĩnh vực TNMT đảm bảo minh bạch, đơn giản hóa quy trình, thành phần hồ sơ, rút ngắn thời gian thực hiện trên cơ sở kết nối, sử dụng, xác thực dữ liệu từ các CSDL quốc gia, chuyên ngành.

**4.** Tăng cường tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC theo hình thức DVCTT.

**5.** Đẩy mạnh triển khai giải quyết TTHC, cung cấp DVCTT trong chuyển đổi số trong lĩnh vực TNMT gắn với Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030.

**6.** Triển khai hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ, bảo đảm an toàn thông tin; kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, các CSDL quốc gia, chuyên ngành phục vụ thuận lợi, làm hài lòng người dân và doanh nghiệp.

#### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

**1.** Nghiên cứu, rà soát các quy định về chuyển đổi số, thực hiện TTHC liên thông trên môi trường điện tử giữa các cơ quan để bảo đảm đơn giản, dễ thực hiện, thông suốt trong hệ thống, bảo đảm tính bảo mật và an toàn của hệ thống thông tin, nhất là đối với các lĩnh vực liên quan đến cấp phép, cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu...

**2.** Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên đề, chuyên sâu cho cán bộ công chức làm nhiệm vụ kiểm soát TTHC, tiến tới bố trí cán bộ công chức chuyên trách thực hiện nhiệm vụ này để bảo đảm thực thi hiệu quả.

**3.** Quan tâm, bố trí kinh phí đầu tư, nâng cấp các thiết bị, hạ tầng, nhân lực về an toàn thông tin, bảo vệ an ninh mạng để đáp ứng yêu cầu cầu về bảo đảm an toàn thông tin trong thực hiện TTHC./.